

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 152/2017/DS-ST
Ngày: 18-9-2017
V/v tranh chấp “Hợp đồng
vay tài sản”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Trương Hoàng Hoa**

Bà **Nguyễn Thị Thùy Trang**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Anh Thục** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Phương Ngọc**, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 43/2017/TLST-DS ngày 08 tháng 02 năm 2017 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2017/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thu H**, sinh năm 1963;

Địa chỉ: ấp L, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị **Trương Thị Thanh T**, sinh năm 1993; Theo văn bản ủy quyền lập ngày 06-02-2017; (có mặt)

Địa chỉ: số 35, đường V, phường B, thành phố T, tỉnh Tiền Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư **Dương Thị Kim L**, thuộc Văn phòng luật sư Kim L – Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt)

2. Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Ngọc Tr**, sinh năm 1986; (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai chị Nguyễn Thanh T là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Nguyễn Thu H trình bày: Chị Nguyễn Thu H có cho chị Nguyễn Thị Ngọc Tr vay số tiền 165.000.000 đồng, cụ thể như sau:

- Ngày 22-11-2016, chị H cho chị Tr vay 90.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất 2%/tháng, chị Tr sẽ trả vốn vào ngày 10-01-2017.

- Ngày 23-11-2016, chị H cho chị Tr vay 20.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất 2%/tháng, chị Tr sẽ trả vốn vào ngày 27-12-2016.

- Ngày 28-11-2016, chị H cho chị Tr vay 15.000.000 đồng, thỏa thuận không lãi suất, chị Tr sẽ trả vốn vào ngày 29-11-2016.

- Ngày 29-11-2016, chị H cho chị Tr vay 40.000.000 đồng, thỏa thuận không lãi suất, chị Tr sẽ trả vốn vào ngày 03-12-2016.

Đến hạn trả tiền, chị Tr đã không trả tiền cho chị H nên chị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ngày 04-4-2017, nguyên đơn Nguyễn Thu H có đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu chị Tr phải trả số tiền 15.000.000 đồng theo biên nhận mượn tiền lập ngày 28-11-2016.

Đối với chị Nguyễn Thị Ngọc Tr hiện nay vẫn còn đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp T, xã P, huyện G, tỉnh Tiền Giang. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị Tr không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị H, vắng mặt không có lý do tại các phiên họp và hòa giải.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thanh T là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Nguyễn Thu H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Yêu cầu chị Nguyễn Thị Ngọc Tr phải trả lại số tiền vay là 150.000.000 đồng làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật, đồng thời yêu cầu tính lãi theo lãi suất cơ bản Ngân hàng Nhà nước tính từ ngày 10-01-2017 đến ngày xét xử sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, luật sư Dương Thị Kim L có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi 150.000.000 đồng của nguyên đơn và yêu cầu tính lãi trên số tiền này theo quy định của pháp luật kể từ ngày 10-01-2017 đến ngày xét xử sơ thẩm; đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đòi 15.000.000 đồng của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa chấp hành đúng quy định của pháp luật. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự.

[1] Chị Nguyễn Thu H khởi kiện đòi chị Nguyễn Thị Ngọc Tr số tiền 150.000.000 đồng theo các hợp đồng vay tiền, hợp đồng thế chấp nhà và yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật, do đó quan hệ pháp luật giữa các bên là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Chị H, chị Tr đều cư trú trên địa bàn huyện Chợ Gạo. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thì thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Bị đơn, chị Nguyễn Thị Ngọc Tr không có đơn xin xét xử vắng mặt, đã được Tòa án tiến hành triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 27, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt chị Tr.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Chị Nguyễn Thu H khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị Ngọc Tr phải trả số tiền 150.000.000 đồng trên cơ sở các “Hợp đồng mượn tiền” được lập vào các ngày 29-11-2016 mượn 40.000.000 đồng, 23-11-2016 mượn 20.000.000 đồng và ngày 22-11-2016 mượn với số tiền 90.000.000 đồng. Do đó, có căn cứ xác định chị Tr có vay tiền của chị H 150.000.000 đồng. Cho đến nay, chị H cho rằng chị Tr chưa trả tiền, chị Tr cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị H cũng không chứng minh số nợ mà chị H khởi kiện đã được chị H trả hay chưa. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của chị H là có căn cứ chấp nhận.

Đối với yêu cầu tính lãi của nguyên đơn là có cơ sở theo quy định tại khoản 2 Điều 305 “Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán”. Theo quy định của Ngân hàng Nhà nước thì mức lãi suất cơ bản là 0,75%/tháng, thời gian yêu cầu tính lãi của nguyên đơn tính từ ngày 10-01-2017 đến ngày xử sơ thẩm (18-9-2017) là 08 tháng 08 ngày, nên số tiền lãi là:

$$0,75\% \times 08 \text{ tháng } 08 \text{ ngày} \times 150.000.000 \text{ đồng} = 9.300.000 \text{ đồng}.$$

Đối với yêu cầu khởi kiện số tiền 15.000.000 đồng theo “Hợp đồng vay tiền” lập ngày 28-11-2016, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn xin rút lại nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này của nguyên đơn.

Từ các phân tích trên, xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên là phù hợp với quá trình giải quyết vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Do yêu cầu của chị Nguyễn Thu H được chấp nhận toàn bộ nên phía bị đơn là chị Nguyễn Thị Ngọc Tr phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Chị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã tạm nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm c khoản 1 Điều 217, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 305, Điều 471, Điều 474, Điều 476 của Bộ luật dân sự năm 2005; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thu H đòi chị Nguyễn Thị Ngọc Tr số tiền 15.000.000 đồng theo hợp đồng vay tiền lập ngày 28-11-2016.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thu H.

Buộc chị Nguyễn Thị Ngọc Tr phải trả cho chị Nguyễn Thu H 159.300.000 đồng, (trong đó tiền vốn là 150.000.000 đồng và tiền lãi là 9.300.000 đồng) khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thu H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Nguyễn Thị Ngọc Tr chậm trả số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr phải chịu 7.965.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thu H 4.125.000 (bốn triệu một trăm hai mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 34874 ngày 08-02-2017.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị Nguyễn Thị Ngọc Tr có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thanh Phương